

Số: ~~498~~/QĐ-CAT-PC08

Nghệ An, ngày ~~20~~ tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;
Theo đề nghị của đồng chí Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số: 492 thí sinh hạng B (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 23/01/2026 tại Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ số 1 Nghệ An, địa chỉ: xã Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Hàm Thắng, Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Trung tá Phạm Văn Lực, Chức vụ: Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông Nguyễn Sỹ Hạ, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ số 1 Nghệ An, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Đại úy Lê Cảnh Đức, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên (có danh sách kèm theo).

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập

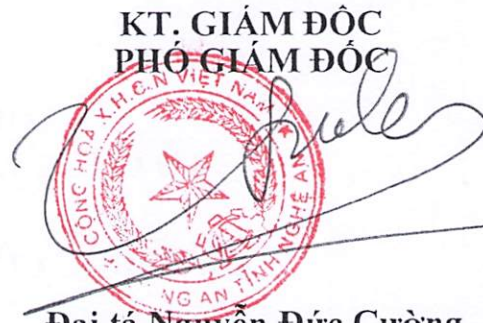
biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đ/c Giám đốc (để báo cáo)
- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Lưu: VT, PC08(Lực).

2



Đại tá Nguyễn Đức Cường

DANH SÁCH SÁT HẠCH VIÊN

(Kèm theo Quyết định số: ~~48~~/CAT-PC08 ngày ~~01~~ tháng 01 năm 2026 của Công an tỉnh)

TT	CẤP BẬC, HỌ TÊN	NHIỆM VỤ
1	Trung tá Phạm Văn Lực	Sát hạch viên
2	Trung tá Bùi Thái Cường	Sát hạch viên
3	Trung tá Vũ Minh Phương	Sát hạch viên
4	Trung tá Nguyễn Quốc Phúc	Sát hạch viên
5	Trung tá Đặng Trọng Quang	Sát hạch viên
6	Trung tá Phạm Công Thành	Sát hạch viên
7	Trung tá Bùi Thanh Sơn	Sát hạch viên
8	Trung tá Lê Văn Hùng	Sát hạch viên
9	Thiếu tá Nguyễn Ngọc Tú	Sát hạch viên
10	Thiếu tá Hoàng Quốc Đạt	Sát hạch viên
11	Thiếu tá Nguyễn Việt Cường	Sát hạch viên
12	Đại úy Nguyễn Văn Phương	Sát hạch viên
13	Đại úy Nguyễn Quốc Anh	Sát hạch viên
14	Đại úy Nguyễn Tuấn Anh	Sát hạch viên
15	Thượng úy Trần Thiện Hoàng	Sát hạch viên

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 498/QĐ-CAT-PC08 ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Công an tỉnh Nghệ An)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
1	NGUYỄN THANH AN	09/12/2005	*****48	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005071
2	THÁI THỊ AN	06/03/1995	*****17	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004243
3	NGUYỄN THỊ AN	08/01/1998	*****52	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006634
4	TRƯỜNG THỊ AN	27/08/1996	*****83	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006154
5	PHAN THỂ ANH	08/01/2004	*****64	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004741
6	LƯƠNG THỊ VÂN ANH	04/07/1985	*****75	Xã Sơn Lâm, Tỉnh Nghệ An	x	A1	001326
7	HỒ THỊ TÚ ANH	22/02/2006	*****68	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006602
8	VŨ THỊ HỒNG ANH	05/07/1999	*****82	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006660
9	TRẦN HỒ KIM ANH	25/08/2000	*****34	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006685
10	NGUYỄN THỊ LAN ANH	13/02/2003	*****34	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		006427
11	TRƯỜNG THỊ ANH	14/04/1986	*****55	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006447
12	PHẠM THUY ANH	25/07/2003	*****41	Xã Quỳnh Tam, Tỉnh Nghệ An	x		006446
13	LÊ ĐỨC ANH	05/09/1989	*****57	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005951
14	TRẦN VĂN ANH	11/03/2006	*****17	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		007958
15	TÔ THỊ HỒNG ÁNH	19/09/2004	*****49	Xã Bạch Ngọc, Tỉnh Nghệ An	x		005539

16	PHAN THỊ ÁNH	04/04/2000	*****63	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006623
17	TRẦN THỊ NGỌC ÁNH	02/12/2001	*****43	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006463
18	NGUYỄN ĐÌNH BẮC	11/05/2003	*****33	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005878
19	NGUYỄN VĂN BẢY	10/12/1993	*****87	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		003480
20	VÕ THỊ BÍCH	25/09/1985	*****13	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006496
21	HỒ SỸ BIÊN	03/04/1984	*****19	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		006259
22	VÕ THỊ BIÊN	19/05/1983	*****78	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004379
23	TRƯƠNG NGỌC BÌNH	06/01/1979	*****80	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004013
24	TRẦN VĂN BÌNH	12/06/2000	*****58	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006089
25	PHẠM VĂN BÌNH	06/12/1992	*****77	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006037
26	BÙI THANH BÌNH	28/07/1964	*****86	Xã Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hóa	x	A1	006113
27	NGUYỄN QUANG BÌNH	05/06/1992	*****27	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006744
28	PHAN ĐÌNH BỘ	12/01/1985	*****48	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		006686
29	NGUYỄN VĂN BỐN	20/11/1988	*****22	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	x		005450
30	NGUYỄN THỊ BỐN	08/07/1990	*****59	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006530
31	NGUYỄN QUANG CAO	11/07/1992	*****80	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006531
32	CHU VĂN CHÂN	08/07/1987	*****52	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006747
33	NGUYỄN THỊ NHẬT CHÂU	10/07/1997	*****82	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	003499
34	ĐÌNH VĂN CHIẾN	20/05/1976	*****30	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006643
35	NGÔ VĂN CHIẾN	06/01/1989	*****36	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	007520
36	NGUYỄN XUÂN CHINH	09/01/1998	*****57	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005254

37	NGUYỄN XUÂN CHINH	01/06/1976	*****64	Xã Kim Bảng, Tỉnh Nghệ An	x		004951
38	NGÂN VĂN CHÍNH	16/02/1991	*****83	Xã Quế Phong, Tỉnh Nghệ An	x	A1	002630
39	NGUYỄN VĂN CHÍNH	28/05/1973	*****40	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006644
40	LÊ NGỌC CHUẨN	20/02/2006	*****44	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006496
41	NGUYỄN THỊ CHUNG	16/02/1987	*****82	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006687
42	NGUYỄN THỊ CÔNG	10/10/1976	*****52	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		006114
43	TRẦN THỊ CÚC	24/03/1985	*****99	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		003155
44	PHẠM ĐỨC CƯỜNG	25/12/1993	*****15	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006187
45	TRẦN VĂN CƯỜNG	01/08/1990	*****53	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006716
46	HỒ SỸ CƯỜNG	20/10/1996	*****31	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		006166
47	ĐẬU ĐỨC ĐA	02/07/2004	*****77	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		006735
48	BÙI ĐỨC ĐẠI	22/03/2000	*****99	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	00634
49	VỖ TRỌNG ĐẠI	01/10/1985	*****04	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004746
50	NGUYỄN ĐỨC DẦN	22/06/1990	*****26	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005995
51	NGUYỄN THỊ LINH ĐAN	21/06/1994	*****72	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006465
52	ĐẬU CÔNG DANH	19/03/1987	*****53	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		007523
53	NGUYỄN THỊ ĐÀO	22/08/1989	*****60	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004776
54	DƯƠNG THỊ ĐÀO	06/11/1989	*****60	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		005858
55	BÙI THÁI ĐIỂM	25/03/1983	*****92	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006670
56	ĐẬU THỰC DIỆP	08/09/2001	*****04	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005859
57	ĐỨC THỊ HỒNG DIỆP	03/03/1999	*****01	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		006955

58	PHẠM CÔNG DIỆU	10/04/1992	*****21	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x	A1	007954
59	PHAN VĂN ĐÌNH	07/09/1994	*****10	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		006665
60	HOÀNG NGỌC ĐÌNH	17/01/1993	*****01	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006167
61	NGUYỄN NGHĨA ĐỊNH	16/12/1990	*****41	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006244
62	NGUYỄN THỊ ĐỊNH	12/07/1972	*****36	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		006591
63	HỒ QUÝ ĐÔ	11/02/1983	*****59	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		007140
64	ĐINH SỸ ĐOÀN	05/06/2004	*****14	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004302
65	LÊ VĂN ĐOÀN	15/07/1998	*****69	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006211
66	VŨ VĂN ĐỒNG	05/05/1971	*****91	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		006756
67	LÊ VĂN DUẨN	20/11/1991	*****68	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006781
68	LÊ VĂN ĐỨC	16/06/1991	*****34	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005955
69	NGUYỄN HỮU ĐỨC	28/07/1987	*****46	Xã Đông Hiếu, Tỉnh Nghệ An	x		007548
70	TRẦN HIẾU DUNG	28/05/2004	*****43	Xã Quỳnh Thắng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	003537
71	ĐẶNG THỊ THÙY DUNG	08/10/1997	*****18	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005453
72	NGUYỄN NỮ ĐĂNG DUNG	06/10/2003	*****36	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006102
73	PHẠM THỊ THÙY DUNG	04/02/1990	*****75	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		007162
74	TRẦN THỊ LƯU DUNG	01/08/1997	*****58	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		004715
75	PHẠM THỊ DUNG	15/02/1987	*****56	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005355
76	MAI ANH DỪNG	24/02/2007	*****13	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006212
77	NGUYỄN ĐÌNH DỪNG	10/06/1964	*****58	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		003208
78	TRẦN MẠNH DỪNG	18/11/1977	*****60	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		006592

79	CHU VĂN DŨNG	07/11/1985	*****21	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006727
80	TRẦN VĂN DŨNG	05/02/2001	*****41	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006533
81	TRẦN VĂN DŨNG	20/05/1998	*****51	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006532
82	CAO ĐỨC DŨNG	21/08/1999	*****78	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006557
83	NGUYỄN DŨNG	05/04/1964	*****52	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005935
84	NGUYỄN VĂN DƯƠNG	10/10/1980	*****54	Xã Quỳnh Tam, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005970
85	NGUYỄN VĂN DƯƠNG	12/09/1991	*****02	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006748
86	PHÙNG BÁ DƯƠNG	27/06/1995	*****17	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		006558
87	NGUYỄN HỮU DUY	30/09/1991	*****77	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		001087
88	NGUYỄN KHÁNH DUY	10/08/2005	*****58	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		00763
89	BÙI THỊ DUYÊN	24/10/1985	*****66	Xã Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		00235
90	TRẦN THỊ DUYÊN	22/12/1987	*****78	Xã Nghĩa Mai, Tỉnh Nghệ An	x		005186
91	VÕ THỊ DUYÊN	15/10/1996	*****19	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		007139
92	MAI THỊ DUYÊN	15/07/1997	*****82	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		006397
93	NGUYỄN THỊ HỒNG GIANG	26/03/1988	*****76	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		004107
94	BÙI THỊ GIANG	19/03/2002	*****43	Xã Nghĩa Đồng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006107
95	PHÙNG THỊ GIANG	04/10/1983	*****64	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		005913
96	HỒ THỊ GIANG	21/10/1998	*****61	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006041
97	NGUYỄN TRẦN HƯƠNG GIANG	24/09/2007	*****35	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		007286
98	THÁI DOÃN GIÁP	22/10/1979	*****21	Xã Quỳnh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		003215
99	NGUYỄN NGỌC GIÁP	09/09/1992	*****57	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		006000

100	DƯƠNG THỊ GIÁP	28/08/1985	*****05	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		006095
101	TRẦN THỊ HÀ	24/11/1986	*****	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		003015
102	TRƯỜNG VĂN HÀ	27/01/2007	*****81	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		006165
103	TRẦN VIỆT HÀ	07/06/2003	*****58	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004674
104	HỒ THỊ HÀ	23/01/1991	*****95	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		006672
105	NGUYỄN THỊ HÀ	18/08/1995	*****95	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006449
106	BÙI THANH HẢI	28/09/1987	*****23	Phường Tân Khánh, TP. Phường Hồ Chí Minh	x		002263
107	TRẦN VĂN HẢI	21/05/1998	*****44	Xã Hợp Tiến, Tỉnh Thanh Hóa	x		006537
108	HỒ VIỆT HẢI	05/07/1984	*****18	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		006536
109	HỒ THỊ HẰNG	05/12/2002	*****89	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005837
110	PHẠM THỊ HẰNG	16/08/1990	*****22	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005914
111	HÀ THỊ HẰNG	03/09/1989	*****56	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		007022
112	PHẠM THỊ HẰNG	24/07/1993	*****93	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006647
113	NGUYỄN THỊ HẰNG	15/03/2000	*****43	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006688
114	VÕ LƯU HẰNG	01/07/1993	*****44	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006430
115	ĐÌNH THỊ THU HẰNG	25/07/1988	*****81	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		007135
116	ĐÌNH VĂN HẠNH	01/03/1995	*****85	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006198
117	NGUYỄN HỒNG HẠNH	16/11/1988	*****83	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006115
118	NGUYỄN VĂN HẬU	27/12/1982	*****62	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	007399
119	LÊ THỊ HẬU	24/09/2000	*****73	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		004716
120	LÊ THỊ HẬU	28/11/1992	*****55	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	007132

121	HOÀNG VĂN HIỀN	10/10/1983	*****70	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006560
122	PHẠM THỊ HIỀN	19/07/1995	*****66	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	A1	001926
123	NGUYỄN THỊ HIỀN	12/07/1993	*****78	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x	A1	001922
124	GIẢN THỊ HIỀN	18/04/1995	*****54	Xã Tiên Đồng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	003785
125	HOÀNG THỊ HIỀN	20/03/1982	*****94	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006116
126	BÙI THỊ THÚY HIỀN	10/08/2001	*****84	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006648
127	LÊ THỊ HIỀN	02/06/1982	*****24	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006474
128	TRẦN THỊ HIỀN	23/12/1993	*****35	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006475
129	NGUYỄN THỊ HIỀN	10/10/1987	*****55	Xã Nam Phù, Thành phố Hà Nội	x		006171
130	TRẦN THỊ HIỆP	18/09/1976	*****16	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005386
131	HỒ THỊ HIỆP	24/10/1979	*****79	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		006624
132	CAO ĐỨC HIẾU	21/10/2001	*****96	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005280
133	TRẦN XUÂN HIẾU	05/10/1978	*****91	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005880
134	PHẠM TRUNG HIẾU	27/04/2007	*****19	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006738
135	NGUYỄN ĐỨC HIẾU	26/08/2007	*****55	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x		007571
136	TRẦN TÍN HIỆU	04/07/1995	*****39	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006003
137	LÊ VĂN HIỆU	21/02/2006	*****76	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006002
138	ĐOÀN ĐỨC HIỆU	25/04/1995	*****82	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006509
139	DƯƠNG THỊ HOA	13/05/1990	*****04	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004157
140	HỒ THỊ HOA	15/07/1995	*****55	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	002289
141	NGUYỄN THỊ MAI HOA	11/11/2003	*****01	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		004695

142	NGUYỄN THỊ HOA	10/07/1985	*****81	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		005862
143	TRẦN THỊ HOA	25/04/1989	*****32	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006626
144	TRƯƠNG THỊ HOA	12/08/1987	*****13	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006432
145	TRẦN THANH HOA	24/01/2003	*****20	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x	A1	006749
146	LÊ THỊ HÒA	16/01/1995	*****85	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006635
147	BÙI XUÂN HÒA	10/11/1989	*****01	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		006450
148	ĐẶNG ĐÌNH HÒA	20/11/2005	*****71	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006750
149	LÊ XUÂN HÒA	25/07/1996	*****73	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		006561
150	NGUYỄN THỊ HOÀI	21/11/1993	*****95	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004686
151	NGUYỄN THỊ HOÀI	05/03/1977	*****08	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		004046
152	NÔNG THÚY HOÀI	28/04/1993	*****16	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		006668
153	NGUYỄN THỊ THU HOÀI	18/10/1989	*****16	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006433
154	TRẦN THỊ THU HOÀI	23/05/1986	*****62	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006451
155	HOÀNG VĂN HOÀN	26/07/1979	*****17	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		006476
156	HỒ SỸ HOÀNG	19/03/2005	*****30	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006188
157	TRẦN THANH HOÀNG	09/07/1991	*****94	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006705
158	NGUYỄN VĂN HOÀNG	12/03/1992	*****70	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		007210
159	LÊ MINH HOÀNG	20/12/1993	*****52	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		006539
160	TRẦN HUY HOÀNG	16/05/2007	*****06	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		006562
161	NGUYỄN NHẬT HOÀNG	20/10/2006	*****08	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005957
162	NGUY THỊ XUÂN HỘI	02/03/1983	*****76	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		006298

163	PHẠM THỊ HỒNG	27/10/1982	*****13	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		002843
164	HOÀNG THỊ HỒNG	01/08/1992	*****26	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		002205
165	NGUYỄN THỊ HỒNG	09/12/1995	*****77	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		006044
166	TRẦN VIỆT HỒNG	16/06/1997	*****38	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006540
167	PHAN THỊ HỢP	01/06/1990	*****20	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006477
168	NGUYỄN THỊ HUẾ	17/11/1988	*****58	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006434
169	MAI THỊ HUẾ	20/10/1989	*****55	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		003156
170	TRẦN THỊ HUỆ	16/04/1999	*****21	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		006452
171	TRẦN NGỌC HÙNG	08/11/1995	*****02	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006689
172	PHAN HUY HÙNG	26/01/1983	*****24	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006717
173	ĐẶNG VĂN HÙNG	05/10/1985	*****26	Xã Quỳnh Tam, Tỉnh Nghệ An	x		006765
174	PHAN MAI HÙNG	23/01/2004	*****03	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006541
175	NGUYỄN VĂN HÙNG	26/11/1990	*****27	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006194
176	PHAN THỊ HÙNG	16/01/2000	*****39	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006649
177	LÊ XUÂN HÙNG	12/04/1987	*****33	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		001269
178	TẶNG THỊ THU HƯƠNG	02/04/1980	*****62	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	003540
179	BÙI THỊ HƯƠNG	12/09/2002	*****31	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004229
180	BÙI VĂN HƯƠNG	25/01/1993	*****13	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		005242
181	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	06/04/1981	*****66	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005864
182	LÊ THỊ HƯỜNG	07/06/1991	*****81	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		005900
183	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	05/03/1994	*****11	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		006662

184	NGUYỄN VĂN HUY	07/12/2006	*****93	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006045
185	TRẦN THỊ THU HUYỀN	24/06/1995	*****78	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006106
186	TRẦN THỊ HUYỀN	25/08/1990	*****36	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		006585
187	CAO THỊ KHÁNH HUYỀN	01/01/2007	*****94	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006436
188	NGUYỄN THỊ HUYỀN	15/02/1986	*****96	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		003161
189	TRẦN LÝ HUỠNH	29/06/1998	*****63	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006531
190	CÀM BÁ KHANH	29/11/1990	*****37	Xã Châu Tiến, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006532
191	LÊ THỊ KHÁNH	24/12/1997	*****53	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006479
192	NGUYỄN ĐĂNG KHÁNH	01/08/2000	*****25	Xã Kim Tân, Tỉnh Thanh Hóa	x		006354
193	TRẦN VĂN KHOA	10/01/1995	*****51	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006453
194	LÊ THANH KHOA	08/12/1973	*****09	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006542
195	NGUYỄN KHÔI	13/06/1986	*****82	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006650
196	PHAN TRUNG KIÊN	14/02/1980	*****	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		002084
197	TRẦN TRUNG KIÊN	13/09/1990	*****41	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x		006980
198	QUANG THỊ KIỀU	01/09/1979	*****47	Xã Nga My, Tỉnh Nghệ An	x		001812
199	NGUYỄN THỊ KIỀU	02/12/1990	*****03	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		005367
200	PHẠM THỊ KIM	15/09/1999	*****92	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006123
201	LÊ THỊ LAM	20/07/1978	*****71	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005358
202	TRẦN THỊ LÂM	05/10/1972	*****67	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		002772
203	VŨ THỊ LAN	25/10/1979	*****85	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006480
204	HUỠNH LANH	16/12/1974	*****70	Xã Phú Giang, Tỉnh Thanh Hóa	x	A1	003684

205	CAO TIẾN LẬP	16/06/1988	*****43	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	001912
206	TRẦN THANH LẬP	11/02/1991	*****54	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004300
207	NGUYỄN THỊ QUỲNH LÊ	15/04/2005	*****99	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005389
208	HOÀNG TRUNG LỆ	22/11/1973	*****34	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006692
209	TRẦN THỊ LIÊN	18/12/1991	*****56	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006651
210	PHAN BÁ TÂM LINH	02/01/2007	*****04	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		003637
211	PHẠM THỊ LINH	25/07/1993	*****35	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005846
212	TẶNG PHƯƠNG LINH	29/11/2003	*****76	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		002451
213	TRẦN KHÁNH LINH	03/03/2002	*****65	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006583
214	TRẦN THỊ LINH	14/07/1992	*****80	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006437
215	ĐINH THỊ LINH	13/10/1997	*****38	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006766
216	NGUYỄN THỊ LOAN	15/05/1992	*****35	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006653
217	NGÔ THỊ LOAN	24/06/1990	*****20	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006481
218	LÊ THỊ LOAN	20/04/1980	*****88	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004630
219	LÊ TIẾN LỘC	01/01/2001	*****83	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006196
220	VŨ VĂN LỢI	16/08/1979	*****67	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005426
221	HOÀNG XUÂN LONG	05/09/1985	*****59	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006005
222	TRẦN ĐÌNH LONG	07/08/1996	*****36	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		006046
223	NGUYỄN CẢNH LUÂN	24/05/1989	*****46	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005949
224	NGUYỄN THỊ LƯƠNG	03/04/1983	*****62	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		00190
225	ĐÀO THỊ LƯƠNG	20/10/1993	*****66	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006117

226	CAO THỊ LƯƠNG	10/09/1997	*****51	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006605
227	HỒ THỊ HUYỀN LY	14/11/1992	*****73	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		006028
228	TRẦN THỊ LƯU LY	31/08/2003	*****00	Xã Mường Chộng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006739
229	TRẦN THỊ LÝ	27/03/1984	*****74	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004322
230	NGUYỄN THỊ LÝ	03/12/1988	*****00	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004050
231	PHẠM THỊ LÝ	15/11/1975	*****33	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006601
232	TRẦN ĐÌNH LÝ	12/09/2001	*****55	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006189
233	NGUYỄN VĂN MẠ	25/08/1990	*****19	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		006545
234	PHAN THỊ MAI	20/02/1992	*****35	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006507
235	PHẠM THỊ MAI	03/03/1987	*****39	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006673
236	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	21/06/2003	*****73	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006693
237	NGUYỄN THỊ MẶN	02/02/1994	*****69	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005433
238	PHẠM SỸ MẠNH	11/05/2007	*****87	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006190
239	VÕ VĂN MẠNH	01/04/1987	*****74	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006714
240	TRẦN THỊ HỒNG MÂY	14/02/2004	*****56	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004517
241	NGUYỄN THỊ MẾN	10/10/1981	*****79	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		005885
242	ĐÌNH VĂN MINH	05/10/1987	*****95	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006654
243	TRẦN THỊ MINH	25/11/1993	*****12	Phường Hoành Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	006456
244	CAO XUÂN MINH	11/07/2004	*****39	Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	x		006715
245	HOÀNG VĂN MINH	04/10/1986	*****34	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		007282
246	CAO VĂN MỊNH	11/10/1982	*****27	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006745

247	NGUYỄN XUÂN MƯỜI	15/10/1977	*****01	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		003132
248	NGUYỄN THỊ MỸ	14/10/2004	*****71	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		006482
249	NGÔ SỸ NAM	20/04/1999	*****74	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005263
250	NGUYỄN GIANG NAM	17/10/1975	*****59	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		004278
251	PHAN HOÀI NAM	01/05/1992	*****84	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004409
252	NGUYỄN HỒNG NAM	14/08/1994	*****02	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006118
253	LÊ THỊ PHƯƠNG NAM	03/12/1993	*****37	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006124
254	TRẦN NGUYỄN THÀNH NAM	13/01/2007	*****70	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006722
255	NGUYỄN VĂN NAM	23/01/1987	*****97	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		007102
256	PHẠM XUÂN NĂM	10/02/1977	*****25	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		004382
257	NGUYỄN THỊ NĂM	06/02/1992	*****69	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006627
258	ĐẶNG THỊ NĂNG	27/09/1986	*****23	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		001162
259	HỒ THỊ NGA	17/06/1990	*****69	Xã Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An	x	A1	00236
260	LÊ THỊ PHI NGA	02/05/1982	*****10	Xã Quỳnh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	001894
261	NGUYỄN THỊ NGA	28/08/1988	*****63	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		005886
262	NGUYỄN THỊ NGA	07/09/2002	*****83	Xã Châu Bình, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006636
263	PHẠM THỊ QUỲNH NGA	20/10/1988	*****35	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006655
264	HỒ THỊ NGA	24/04/1996	*****52	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006484
265	CHU THỊ THUY NGÂN	28/12/2004	*****41	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004521
266	NGUYỄN THỊ NGÂN	02/06/1995	*****46	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006109
267	ĐẶNG THỊ NGOAN	15/06/1979	*****72	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		005887

268	NGUYỄN THỊ NGỌC	20/02/1992	*****99	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006313
269	LÔ VĂN NGỌC	11/01/1993	*****76	Xã Quế Phong, Tỉnh Nghệ An	x	A1	002644
270	TRẦN THỊ NGỌC	17/07/1992	*****42	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		004085
271	LÊ THỊ NGỌC	02/02/1992	*****86	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006663
272	LÊ VĂN NGỌC	19/05/1990	*****84	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		006954
273	MAI ANH NGỌC	04/04/1987	*****52	Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		006339
274	TRẦN ĐÌNH NGỌC	06/10/1994	*****13	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An	x		006712
275	NGUYỄN VĂN NGỌC	31/01/1992	*****81	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		006564
276	ĐẶNG TRUNG NGUYỄN	10/10/2005	*****20	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		004839
277	NGUYỄN NGỌC NGUYỄN	16/06/1980	*****12	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006180
278	PHAN THỊ NGUYỆT	15/07/1988	*****12	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		003407
279	VI ĐÌNH NHÂM	07/05/1992	*****79	Xã Quỳnh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006539
280	LƯƠNG THANH NHÂM	22/02/2002	*****76	Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An	x		006133
281	PHAN THỊ NHÂM	17/03/1992	*****73	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006637
282	NGUYỄN THỊ NHAN	09/09/1996	*****50	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	00711
283	NGUYỄN VĂN NHÂN	10/04/1976	*****04	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		003408
284	NGUYỄN VĂN NHÂN	07/06/1984	*****45	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		007103
285	BÙI THỊ YẾN NHI	01/07/2006	*****03	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004121
286	ĐẶNG YẾN NHI	25/07/2004	*****78	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005867
287	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	26/06/2006	*****70	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006438
288	HÀ VĂN NHUẬN	02/06/1979	*****94	Xã Quỳnh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		001168

289	PHAN THỊ NHUNG	12/04/1984	*****24	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		002459
290	ĐẬU THỊ NHUNG	20/10/1987	*****07	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		005868
291	NGUYỄN THỊ NHUNG	06/12/1991	*****22	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005869
292	NGUYỄN THỊ NHUNG	10/11/1991	*****05	Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006629
293	NGUYỄN THỊ NHUNG	15/04/1986	*****23	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005942
294	NGÔ LAM NINH	25/07/2006	*****00	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		003219
295	TRƯƠNG THỊ NƯỞNG	16/07/1992	*****34	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A.03	006439
296	TRẦN THỊ OANH	10/11/1991	*****09	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004554
297	DƯ THỊ OANH	24/12/1992	*****13	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		005725
298	PHẠM THỊ OANH	27/07/1995	*****89	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005547
299	HỒ THỊ OANH	28/09/1994	*****12	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006047
300	TRƯƠNG THÀNH PHÁT	29/11/2004	*****16	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006768
301	ĐẶNG NGỌC PHI	16/03/1987	*****37	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		006216
302	HỒ ĐÌNH PHIÊU	02/08/2004	*****86	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004166
303	CHU MẠNH PHÚ	23/10/2007	*****50	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		007572
304	ĐẶNG VĂN PHÚC	20/02/1992	*****04	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006008
305	NGUYỄN THỊ PHÚC	10/03/1991	*****19	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		006676
306	NGUYỄN THỊ MỸ PHÚC	01/01/2000	*****07	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006440
307	TRƯƠNG XUÂN PHÚC	06/02/1989	*****04	Xã Mương Chông, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006710
308	PHẠM THANH PHƯỚC	17/08/1986	*****78	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		003690
309	NGUYỄN ANH PHƯƠNG	02/09/1999	*****72	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004469

310	ĐẬU THỊ PHƯƠNG	20/12/1979	*****76	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004664
311	NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯƠNG	01/01/1989	*****7	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		006638
312	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	30/10/1975	*****67	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		005407
313	TRẦN THỊ PHƯƠNG	06/09/1997	*****76	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005928
314	TRẦN THỊ PHƯƠNG	09/06/1983	*****61	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		006639
315	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	09/01/1992	*****75	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		005943
316	TRẦN THỊ THU PHƯƠNG	20/10/2007	*****46	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		007201
317	TRẦN THỊ PHƯƠNG	08/09/2000	*****18	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x	A1	007532
318	CHU VĂN PHƯƠNG	18/08/1987	*****16	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005490
319	NGUYỄN VĂN PHƯƠNG	14/08/1969	*****53	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		005889
320	NGÔ THỊ PHƯƠNG	02/08/1989	*****99	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006009
321	NGUYỄN ANH QUÂN	06/09/2000	*****66	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005602
322	KHA VĂN QUÂN	25/03/1986	*****60	Xã Nga My, Tỉnh Nghệ An	x		006785
323	TRẦN ANH QUÂN	30/03/2001	*****83	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006588
324	HỒ MINH QUÂN	17/04/2005	*****34	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006125
325	VÕ VĂN QUÂN	08/10/1986	*****61	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004665
326	TRẦN VĂN QUANG	20/04/1987	*****24	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		005289
327	NGUYỄN VĂN QUANG	10/11/1992	*****21	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006569
328	NGUYỄN TRỌNG QUANG	21/11/1989	*****49	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006568
329	PHAN THỊ QUÝ	15/06/1983	*****18	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		005946
330	NGUYỄN NGỌC QUÝ	04/04/1993	*****90	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006630

331	VÕ XUÂN QUÝ	10/10/1969	*****42	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006657
332	NGUYỄN THỊ QUYÊN	20/12/1981	*****69	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		005364
333	NGUYỄN THỊ LỆ QUYÊN	28/10/1985	*****59	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		004526
334	TRẦN THỊ QUYÊN	28/08/1994	*****38	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005872
335	NGUYỄN PHÚC QUYẾT	24/03/1993	*****23	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		005214
336	TRẦN VĂN QUYẾT	06/06/1998	*****72	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006571
337	ĐẬU NHƯ QUỲNH	01/11/2003	*****94	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		002876
338	CAO THỊ NHƯ QUỲNH	28/04/2007	*****69	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006011
339	PHẠM VŨ TỔ QUỲNH	02/12/1992	*****50	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006441
340	NGUYỄN THỊ SÁNG	10/07/1980	*****04	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006587
341	NGUYỄN THỊ SINH	06/10/1989	*****60	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005947
342	TẶNG NGỌC SƠN	01/05/2005	*****06	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	001902
343	ĐẬU VĂN SƠN	13/11/1991	*****83	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006548
344	TRẦN THỊ SƯƠNG	27/12/1996	*****41	Xã Nghĩa Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005907
345	TRẦN THỊ THẢO SƯƠNG	01/11/2000	*****40	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		006757
346	NGUYỄN THỊ HƯƠNG TÀI	10/01/1985	*****44	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004967
347	BÙI VĂN TÀI	05/04/1995	*****96	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	002250
348	NGUYỄN VĂN TÀI	19/10/1997	*****65	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		006723
349	LÊ VĂN TÂM	15/05/1988	*****14	Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An	x		001437
350	PHAN THỊ TÂM	06/11/1987	*****67	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006640
351	NGUYỄN XUÂN TÂM	20/07/1974	*****00	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		007007

352	TRẦN VĂN TÂM	10/05/1974	*****61	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		006138
353	NGUYỄN VĂN TÂM	17/01/1988	*****65	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006730
354	CHU THANH TÂM	08/09/1986	*****94	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006752
355	NGUYỄN THỊ TÂN	04/05/1968	*****47	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006126
356	HỒ HỮU TÂN	01/01/1970	*****00	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		004447
357	CAO XUÂN TẠO	20/10/1985	*****21	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		002255
358	NGUYỄN VĂN THÁI	16/10/1992	*****66	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		00737
359	NGUYỄN NGỌC THÁI	04/01/1980	*****52	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006695
360	LÊ BÌNH THÂN	10/04/1996	*****10	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006013
361	THÁI NGUYỄN THÂN	20/10/1993	*****71	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		006150
362	THÁI NGỌC THẮNG	01/03/1994	*****22	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006161
363	BÙI VĂN THẮNG	10/08/1967	*****29	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		007489
364	LÊ THỊ THANH	29/03/2000	*****54	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	x		005580
365	TRẦN THỊ THANH	06/09/1983	*****19	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005908
366	LÊ THỊ THANH	02/03/1973	*****36	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		002581
367	CAO THỊ THANH	18/09/1982	*****83	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006677
368	PHAN THỊ THANH	21/07/1984	*****42	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006674
369	TRẦN QUANG THÀNH	07/05/2006	*****11	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	002403
370	NGUYỄN TẤT THÀNH	19/08/1990	*****49	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006149
371	ĐÀO VĂN THÀNH	20/06/1998	*****12	Xã Vân Du, Tỉnh Nghệ An	x		005445
372	LÊ VĂN THÀNH	08/10/1989	*****92	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006014

373	LÊ VĂN THÀNH	08/12/2003	*****36	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006549
374	VÕ THỊ THẢO	28/08/1990	*****61	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005852
375	TRẦN PHƯƠNG THẢO	29/02/1996	*****19	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004678
376	LÊ THỊ THẢO	10/10/1988	*****61	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006103
377	NGUYỄN THỊ THẢO	13/03/1996	*****74	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		006593
378	TẠ THỊ THẢO	18/01/1999	*****40	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006606
379	THÁI THỊ MAI THẢO	24/01/1992	*****79	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006582
380	NGUYỄN VĂN THẢO	05/03/1998	*****16	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006769
381	NGUYỄN VĂN THI	17/08/1974	*****68	Xã Nghĩa Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005320
382	CAO ĐỨC THIÊN	23/02/2002	*****38	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		001160
383	NGUYỄN VĂN THIẾT	11/08/1970	*****07	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004638
384	HOÀNG MINH THỌ	26/05/2006	*****59	Xã Đông Hiếu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	002687
385	LÊ VĂN THỌ	09/12/1991	*****26	Xã Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004424
386	PHẠM THỊ NGỌC THOA	22/10/1992	*****15	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006770
387	CHU MINH THÔNG	29/11/1998	*****80	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006771
388	NGUYỄN THỊ THU	03/03/1989	*****17	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005909
389	PHẠM THỊ THU	12/08/1973	*****29	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		006120
390	PHẠM THỊ MINH THU	04/06/1997	*****07	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006758
391	ĐỖ TRUNG THU	10/02/1982	*****39	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		007109
392	NGUYỄN THỊ THỤ	02/06/1985	*****48	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005410
393	QUANG VĂN THUẬN	02/03/1994	*****66	Xã Quế Phong, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006713

394	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	20/10/1975	*****18	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005875
395	PHAN THỊ THƯƠNG	03/08/1996	*****63	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		006589
396	TRẦN THỊ THƯƠNG	04/12/2002	*****63	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006664
397	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	22/02/1989	*****93	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006696
398	HỒ THỊ HOÀI THƯƠNG	23/11/2006	*****02	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006162
399	NGUYỄN ĐÌNH THƯƠNG	10/10/1992	*****69	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		006200
400	VÕ THỊ THÚY	18/01/1993	*****67	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005269
401	MAI THỊ THÚY	20/10/1998	*****33	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006016
402	NGUYỄN THỊ THÚY	08/10/1986	*****24	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		006017
403	NGUYỄN THANH THÚY	04/03/1996	*****90	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006641
404	HOÀNG THỊ THÚY	20/12/1983	*****85	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006678
405	HỒ THỊ THÚY THÚY	30/05/1992	*****71	Xã Quỳnh Tam, Tỉnh Nghệ An	x	A1	007192
406	NGUYỄN THỊ NGỌC THÚY	18/11/1991	*****51	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		002327
407	DƯƠNG THỊ THỦY	21/09/1996	*****38	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004530
408	BÙI THỊ THỦY	13/08/1990	*****01	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005854
409	LÊ THỊ THỦY	04/05/1994	*****54	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006018
410	VÕ THỊ THU THỦY	24/12/1986	*****28	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006086
411	NGUYỄN THỊ THỦY	12/08/1996	*****68	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		006326
412	HOÀNG THỊ THỦY	17/07/1996	*****87	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006697
413	CHU THỊ THỦY	16/10/1995	*****12	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006753
414	HỒ XUÂN THỦY	01/09/1991	*****07	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006772

415	NGUYỄN THỊ THUYẾT	20/04/1995	*****76	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	002552
416	TRẦN THỊ THUYẾT	02/02/1990	*****77	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004717
417	NGÂN VĂN TIỀM	13/08/1984	*****94	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		00158
418	NGUYỄN CẨM TIỀN	13/07/2001	*****72	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006642
419	HỒ SỸ TIỀN	14/01/1996	*****36	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		002387
420	PHAN VĂN TIỀN	21/02/1998	*****81	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		007449
421	BÙI VĂN TIN	07/02/2002	*****	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		002259
422	ĐOÀN THỊ TÌNH	23/09/1996	*****24	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005949
423	LÊ VĂN TÌNH	17/03/2000	*****50	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		006460
424	LÊ VĂN TỔ	12/08/1969	*****38	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		003582
425	TRẦN BÁ TOÀN	15/08/1981	*****96	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		006550
426	LÊ VĂN TỐI	19/04/1985	*****74	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		006523
427	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TRÀ	20/07/2005	*****36	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x		006322
428	NGUYỄN THỊ HƯƠNG TRÀ	12/10/1991	*****50	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006665
429	LÊ THỊ TRÂM	01/05/1998	*****10	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004721
430	HOÀNG THỊ HUYỀN TRANG	16/11/2002	*****15	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	001175
431	NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG	10/01/1996	*****46	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006675
432	NGÔ THỊ HUYỀN TRANG	23/12/1990	*****04	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006444
433	NGUYỄN THỊ TRANG	10/03/2001	*****62	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006461
434	NGUYỄN THỊ THU TRANG	10/06/1995	*****11	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006490
435	TÔ THỊ KHÁNH TRANG	13/11/2004	*****13	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006579

436	LÊ THỊ TRANG	18/04/2001	*****2	Xã Hương Sơn, Thành phố Hà Nội	x		006786
437	NGÔ TRÍ TRĂNG	10/10/1985	*****59	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		00739
438	NGUYỄN VĂN TRIỀU	10/04/1970	*****18	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		006632
439	LÊ SỸ TRIỆU	25/09/1999	*****94	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006718
440	CAO THỊ TUYẾT TRINH	30/01/1999	*****30	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005378
441	BÙI VĂN TRỌNG	24/07/1998	*****74	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	007215
442	NGUYỄN BÌNH TRỌNG	15/08/1987	*****28	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006551
443	BÙI VĂN TRỌNG	06/07/1987	*****04	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		007110
444	LÊ THỊ TRÚC	20/07/1993	*****33	Xã Quỳnh Tam, Tỉnh Nghệ An	x		006659
445	TẠ QUỐC TRUNG	10/12/1979	*****91	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		001878
446	PHÙNG ĐÌNH TRUNG	20/10/1972	*****92	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		003577
447	NGUYỄN VĂN TRUNG	18/01/2002	*****94	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		00652
448	HOÀNG VĂN TRUNG	20/01/1984	*****79	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		007233
449	CHU TỰ TRUNG	14/04/2004	*****00	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	007463
450	PHẠM VĂN TRƯỜNG	15/07/1985	*****88	Phường Tây Hiếu, Tỉnh Nghệ An	x		006210
451	LANG MẠNH TRƯỜNG	29/02/1992	*****96	Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An	x		003216
452	DƯƠNG CÔNG TRƯỜNG	25/02/1971	*****36	Phường Thái Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		005892
453	CAO XUÂN TRƯỜNG	20/04/1981	*****13	Đặc khu Cồn Cỏ, Tỉnh Quảng Trị	x		006552
454	NGUYỄN HOÀNG TUÂN	01/04/1997	*****97	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006553
455	MAI ANH TUẤN	08/09/2006	*****44	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		003204
456	LÊ ANH TUẤN	29/08/1998	*****83	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005989

457	CAO ANH TUẤN	12/10/2005	*****56	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006137
458	NGUYỄN ANH TUẤN	09/10/1990	*****93	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006135
459	CÙ NGỌC TUẤN	15/03/1982	*****46	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006698
460	NGUYỄN ANH TUẤN	13/09/2006	*****04	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x		001375
461	TRẦN VĂN TUẤN	29/12/1985	*****48	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006740
462	PHẠM ANH TUẤN	13/04/2001	*****59	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006527
463	CAO THÁI TUẤN	15/10/2003	*****59	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004219
464	NGUYỄN ANH TUẤN	26/03/1995	*****06	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004778
465	HOÀNG THANH TÙNG	16/01/1993	*****73	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		006193
466	PHẠM QUANG TÙNG	19/09/2004	*****07	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		003206
467	NGUYỄN VĂN TỤNG	22/10/2001	*****72	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		004751
468	ĐẶNG HỮU TƯƠNG	10/09/1971	*****90	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006128
469	PHAN VĂN TƯƠNG	20/12/1960	*****23	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		006462
470	NGUYỄN XUÂN TƯỜNG	04/06/2000	*****74	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006633
471	NGUYỄN VĂN TƯỜNG	12/10/1977	*****75	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		007914
472	VƯƠNG VĂN TUYỀN	22/02/2001	*****95	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006581
473	NGUYỄN THỊ TUYẾT	10/10/1988	*****38	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		00755
474	PHẠM THỊ TUYẾT	28/08/1998	*****13	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		004940
475	NGUYỄN VĂN ƯỚC	10/10/1985	*****67	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006754
476	NGÔ THỊ VÂN	02/06/2006	*****00	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004149
477	TRẦN KHÁNH VÂN	14/08/1982	*****64	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		005876

478	PHẠM THỊ VÂN	02/06/1994	*****06	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006580
479	NGUYỄN DUY THÁI VIỆT	27/10/2005	*****74	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006202
480	ĐINH VĂN VINH	10/11/1968	*****86	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006083
481	LÊ VĂN VINH	20/11/1999	*****72	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		005968
482	NGÔ SỸ VÕ	21/06/2005	*****49	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006184
483	TRẦN BÁ VƯƠNG	03/02/1986	*****24	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	007543
484	VÕ QUỐC VƯƠNG	12/06/1999	*****47	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	007751
485	NGUYỄN THỊ XUÂN	10/05/1984	*****21	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		00237
486	LƯƠNG THANH XUÂN	07/11/1986	*****16	Xã Nga My, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006787
487	MAI THỊ YÊN	30/09/1993	*****92	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006491
488	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	09/06/1992	*****62	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		004274
489	TRẦN THỊ YẾN	12/07/1991	*****75	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005877
490	ĐẶNG THỊ YẾN	15/03/1980	*****69	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		005894
491	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	14/09/2005	*****13	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		007887
492	TRẦN THỊ HẢI YẾN	15/04/2004	*****17	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004242